

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 07-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thu Thảo – Phó Bí thư Đảng ủy xã Phú Quý, thị xã Cai Lay;
2. Bà Lý Thị Bé Năm – Cán bộ hưu trí thị xã Cai Lay.

- Thư ký phiên tòa: ông Võ Phong Hiếu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST- HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo: **PHAN THỊ C**, sinh năm 1983; CMND số 312350084; Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp Bình Tịnh, xã Bình Phú, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: lớp 3/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Bảnh(đã chết) và bà Huỳnh Thị Tân(đã chết); Chồng: Phạm Văn Hoàng(đã chết), Bị cáo có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Nguyễn Thanh S, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp Vĩnh Lợi 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/5/2018, Phan Thị C cùng anh Lê Phước T đến thuê phòng số 2 tại nhà nghỉ Thanh Vinh thuộc khu phố 3, phường 5, thị xã Cai Lay. Đến 21 giờ cùng ngày, C và anh T ra về. Trong lúc anh T làm thủ tục trả phòng, C nhìn thấy cái bóp của anh Nguyễn Thanh S là khách thuê phòng số 14 tại nhà nghỉ để quên trên ba ga xe mô tô biển kiểm soát số 64E1- 388.69 đang dựng ở khu vực để xe ở nhà nghỉ không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. C đi đến lấy cái bóp cầm trên tay rồi

cùng anh T ra về. Anh T điều khiển xe mô tô chở C về đến nhà anh T thì giao trả xe lại cho C điều khiển về nhà của C tại ấp Bình Tịnh, xã Bình Phú, huyện Cai Lậy.

Khi về đến nhà, C kiểm tra bên trong bóp có 4.018.500 đồng và nhiều giấy tờ mang tên Nguyễn Thanh S.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh S nhớ lại cái bóp để quên nên đến nơi để xe tìm thì phát hiện bóp bị mất nên trình báo Công an. Qua kiểm tra camera an ninh của nhà nghỉ phát hiện C là người lấy cái bóp của anh S. Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, C thừa nhận hành vi của mình và giao nộp lại toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt của anh S.

Anh Lê Phước T không biết việc C chiếm đoạt cái bóp da của anh S.

Kết luận định giá tài sản số 95/HĐĐGTS ngày 12/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản xác định cái bóp da nhãn hiệu ARMANI của anh S trị giá 130.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã thu giữ và trao trả lại cho anh S số tài sản gồm: cái bóp da nhãn hiệu ARMANI, tiền Việt Nam 4.018.500 đồng, 01 giấy phép lái xe, giấy giấy CMND, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ khách hàng thân thiết siêu thị Coopmart, 01 thẻ T viên siêu thị Tứ Sơn, 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank, 01 thẻ ATM Ngân hàng Đông Á, 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietinbank, 01 thẻ ATM Ngân hàng ACB.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTXCL ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Phan Thị C ra trước Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phan Thị C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do bị tai nạn gãy cột sống, liệt hai chân không khả năng đi lại được.

- Người bị hại anh Nguyễn Thanh S vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phan Thị C và xác định bị cáo C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Thanh S với tổng trị là 4.148.500 đồng nên đủ yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều khoản 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo: bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin miễn hình phạt cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều khoản 173, Điều 36, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thị C từ 06 – 09 tháng cải tạo không giam giữ, trả lại tài sản đã thu giữ của bị cáo gồm 01 cái áo khoác và 01 bộ đồ thun, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của bị cáo và người bị hại:

Bị cáo Phan Thị C có lời khai thể hiện đầy đủ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu có trong hồ vụ án; bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do bị tai nạn gãy cột sống, liệt hai chân không khả năng đi lại được, đây là lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Anh Nguyễn Thanh S là người bị hại đã có lời khai thể hiện đầy đủ trong hồ sơ vụ án và lời khai của anh S phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với bị cáo Phan Thị C mà không phải hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy phù hợp lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định: bị cáo Phan Thị C là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Thanh S có tổng trị giá 4.148.500 đồng.

Hành vi của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Thị C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin miễn hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo đồng thời giao bị cáo cho gia đình cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị thương tật gãy cột sống, liệt hai chân không khả năng lao động nên Hội đồng xét xử xem xét miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

[6] Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả vật chứng thu giữ trong vụ án cho chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Tài sản khác đang thu giữ gồm: 01 áo khoác loại vải thun dài tay có mũ trùm đầu, màu xanh, có hoa văn xanh, trắng, đen; 01 bộ đồ áo sát nách, loại vải thun có nhiều màu sắc (trắng, vàng, cam, xanh, đen) là của bị cáo không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại khoản a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

[9]. Án phí: Bị cáo bị kết án về tội trộm cắp tài sản nên phải chịu án phí theo quy định tại 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy đã phân tích chứng cứ xác định bị cáo Phan Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ; về điều luật và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Anh Lê Phước T không biết Phan Thị C lấy trộm tài sản của anh S nên không có dấu hiệu của tội phạm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, Điều 36, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, các Điều 290, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố bị cáo Phan Thị C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Thị C 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phan Thị C cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục.

Gia đình của bị cáo C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2/- Trả lại cho bị cáo: 01 áo khoác loại vải thun dài tay có mũ trùm đầu, màu xanh, có hoa văn xanh, trắng, đen; 01 bộ đồ áo sát nách, loại vải thun có nhiều màu sắc (trắng, vàng, cam, xanh, đen) hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2019.

3/- Án phí:

Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/- Quyền kháng cáo:

Bị cáo và anh S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- UBND xã Bình Phú, huyện Cai Lậy;
- Những người tham gia tố tụng: bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỒ THỊ ÁNH TUYẾT